

CHÍNH PHỦ
Số: 19/2002/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 19 tháng 2 năm 2002

NGHỊ ĐỊNH

Về huy động tiềm lực khoa học và công nghệ của Nhà nước phục vụ quốc phòng

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25-12-2001;

Căn cứ Luật Khóc học và Công nghệ ngày 09-6-2000;

Để huy động tiềm lực khoa học và công nghệ của Nhà nước phục vụ Quốc phòng;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường.

NGHỊ ĐỊNH

Chương 1:

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định việc huy động tiềm lực khoa học và công nghệ của Nhà nước phục vụ quốc phòng theo kế hoạch thường xuyên hoặc đột xuất khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Nghị định này không bao gồm việc huy động tiềm lực khoa học và công nghệ của Nhà nước phục vụ quốc phòng trong trường hợp Nhà nước ban bố tình trạng chiến tranh, lệnh Tổng động viên, lệnh động viên cục bộ, tình trạng khẩn cấp.

Điều 2. Mục tiêu huy động

Huy động tiềm lực khoa học và công nghệ của Nhà nước phục vụ quốc phòng nhằm nâng cao trình độ và năng lực khoa học và công nghệ của quân đội, phát triển công nghiệp quốc phòng, góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, xây

dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Điều 3. Trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, doanh nghiệp Nhà nước, các tổ chức, cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ trong việc thực hiện nhiệm vụ huy động.

1- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (sau đây gọi chung là các Bộ, ngành), Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) có trách nhiệm chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ huy động tiềm lực khoa học và công nghệ phục vụ quốc phòng theo sự phân công của Chính phủ.

2- Các tổ chức khoa học và công nghệ của Nhà nước cấp quốc gia, các doanh nghiệp Nhà nước (sau đây gọi tắt là các cơ quan, tổ chức khác của Nhà nước), cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ hưởng lương từ ngân sách Nhà nước có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ huy động tiềm lực khoa học và công nghệ phục vụ quốc phòng theo kế hoạch và sự chỉ đạo của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Điều 4. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân không thuộc khối Nhà nước tham gia việc huy động.

Chính phủ khuyến khích và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân không thuộc khối Nhà nước tham gia hoạt động huy động tiềm lực khoa học và công nghệ để góp phần giải quyết các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ quốc phòng và thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Chế độ, chính sách áp dụng đối với tổ chức, cá nhân được huy động.

Tổ chức, cá nhân được huy động dài hạn, ngắn hạn hoặc được huy động tại chỗ phục vụ quốc phòng được hưởng các quyền lợi về vật chất và tinh thần theo các chế độ, chính sách của Nhà nước và được hưởng thêm các chế độ ưu đãi đặc biệt theo quy định.

Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động và Thương binh xã hội, Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường, Bộ Giáo dục và

Đào tạo, Bộ Tài chính và các cơ quan, tổ chức có liên quan quy định cụ thể về việc áp dụng thực hiện các chế độ, chính sách ưu đãi đối với tổ chức, cá nhân được huy động phục vụ quốc phòng.

Điều 6. Chế độ bảo mật

Quá trình xây dựng, tổ chức, triển khai thực hiện kế hoạch huy động phải tuân thủ những quy định về bảo vệ bí mật Nhà nước.

Chương 2:

NỘI DUNG, PHƯƠNG PHỨC HUY ĐỘNG TIỀM LỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỦA NHÀ NƯỚC PHỤC VỤ QUỐC PHÒNG

Điều 7. Chuyển giao công nghệ và kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phục vụ quốc phòng.

Việc chuyển giao công nghệ và kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phục vụ quốc phòng bao gồm các hoạt động và bảo đảm các yêu cầu sau:

- 1- Chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ tiến tiến liên quan tới quốc phòng cho Bộ Quốc phòng.
- 2- Hợp tác chuyển giao công nghệ giữa các tổ chức khoa học và công nghệ trong và ngoài quân đội để ứng dụng các kỹ thuật tiên bộ nhằm giải quyết các nhiệm vụ quốc phòng.
- 3- Trong hợp tác quốc tế, phải chú ý đến công nghệ cao, kỹ thuật tiên tiến để tạo ra các sản phẩm có nhiều công dụng.
- 4- Mở rộng hợp tác quốc tế, khuyến khích và tạo điều kiện cho mọi cá nhân và tổ chức người Việt Nam định cư ở nước ngoài trong việc chuyển giao công nghệ và các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phục vụ quốc phòng.

Điều 8. Tăng cường cơ sở vật chất - kỹ thuật cho các cơ sở đào tạo và nghiên cứu của quân đội.

Nhà nước tăng cường cơ sở vật chất - kỹ thuật cho các cơ sở đào tạo và nghiên cứu của quân đội, bao gồm các hoạt động sau :

- 1- Xây dựng phòng thí nghiệm, trạm thử nghiệm, trạm quan trắc cấp quốc gia thuộc lĩnh vực chuyên môn của quốc phòng giao cho Bộ Quốc phòng trực tiếp quản lý và

sử dụng.

2- Đầu tư, bổ sung, sửa chữa và nâng cấp các phòng thí nghiệm, trạm thử nghiệm, trạm quan trắc ở các cơ sở nghiên cứu và đào tạo của Bộ Quốc phòng theo quy hoạch và kế hoạch hàng năm.

Điều 9. Tăng cường tiềm lực thông tin, cơ sở dữ liệu, tư liệu khoa học và công nghệ phục vụ quốc phòng.

Tăng cường tiềm lực thông tin, cơ sở dữ liệu, tư liệu khoa học và công nghệ phục vụ quốc phòng bao gồm các hoạt động sau:

1- Trao đổi, cung cấp thông tin, tư liệu về các thành tựu khoa học và công nghệ mới trong và ngoài nước, đặc biệt các thông tin, tư liệu liên quan tới lĩnh vực quân sự, kỹ thuật, công nghệ và sản xuất quốc phòng.

2- Phối hợp khai thác các nguồn dữ liệu khoa học và công nghệ phục vụ quốc phòng.

3- Hỗ trợ xây dựng, sửa chữa và nâng cấp các cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ cho quân đội.

4- Tạo điều kiện khai thác tốt các kho tư liệu sáng chế, hệ thống các tiêu chuẩn, phương tiện đo lường và đánh giá các chỉ tiêu chất lượng Nhà nước.

Điều 10. Bổ sung lực lượng, đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ phục vụ quốc phòng.

Bổ sung lực lượng đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ phục vụ quốc phòng bao gồm các hoạt động sau:

1- Tuyển chọn, điều động cán bộ, nhân viên khoa học và công nghệ đã được đào tạo thuộc các ngành, nghề thích hợp vào phục vụ dài hạn hoặc ngắn hạn trong quân đội.

2- Trực tiếp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn các ngành, nghề cho quân đội hoặc tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngành, nghề tại các cơ sở đào tạo của quân đội theo yêu cầu phục vụ quốc phòng.

3- Ưu tiên tạo mọi điều kiện cho quân đội cử người đủ tiêu chuẩn đi học tập, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn ở nước ngoài, ngoài những loại hình đào tạo riêng của Bộ Quốc phòng.